TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2026/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: anh Diệp Văn M, sinh năm 1996.

Địa chỉ: khu Linh Tràng, phường B, tỉnh Q.

Bị đơn: chị Phạm Thị H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: khu L, phường B, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Diệp Văn M và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Diệp Văn M có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Diệp Quỳnh A, sinh ngày 30/9/2019 và Diệp Thanh T, sinh ngày 23/8/2021, kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con tHnh niên (đủ 18 tuổi).

Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Diệp Đình P, sinh ngày 02/10/2023 và Diệp Đình D, sinh ngày 02/10/2023, kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con tHnh niên (đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở; trường hợp, bên nào lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về án phí: anh Diệp Văn M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000091 ngày 08/01/2026 của Thi Hnh án dân sự tỉnh Q. Anh Diệp Văn M được trả lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND khu vực 5 - Q;
- Thi Hnh án dân sự tỉnh Q;
- UBND phường B, tỉnh Q (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh